

Số: 19 /2025/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định về hoạt động nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè
tại khu vực vịnh Cam Ranh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 80/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 7 năm 2025 và Công văn số 2436/SNNMT-CCTSBĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về hoạt động nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè tại khu vực vịnh Cam Ranh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè tại khu vực vịnh Cam Ranh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các xã, phường ven biển vịnh Cam Ranh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Công an tỉnh; BCH Quân sự tỉnh; BTL Vùng 4 Hải quân; Cảng vụ Hàng hải Nha Trang;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; Hội Nông dân tỉnh, Hội nghề cá tỉnh; các Hội nghề nghiệp liên quan đến nuôi trồng thủy sản;
- Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HT, LV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Minh Hoàng



QUY ĐỊNH
Về hoạt động nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè tại khu vực vịnh Cam Ranh
Kèm theo Quyết định số 19 /2025/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các điều kiện về hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng bè (bao gồm điều kiện cơ sở vật chất, tiêu chí thiết bị, vật liệu; về giống; thức ăn; thuốc, hoá chất, chế phẩm sinh học và sản phẩm xử lý môi trường; vệ sinh, xử lý chất thải, phòng bệnh, thu hoạch, ghi chép hồ sơ, sử dụng camera an ninh); vị trí khu vực biển nuôi trồng thủy sản tại vịnh Cam Ranh.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trên biển tại khu vực vịnh Cam Ranh.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Hoạt động nuôi trồng thủy sản phải theo quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành thủy sản bền vững.

2. Khi nhà nước thu hồi khu vực biển để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng đã được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền thực hiện công khai thông tin về chủ trương thu hồi và kế hoạch triển khai dự án để các tổ chức, cá nhân liên quan nắm rõ, chủ động sắp xếp, điều chỉnh hoạt động sản xuất phù hợp, hạn chế thiệt hại và đảm bảo ổn định đời sống. Sau khi có quyết định thu hồi, các tổ chức, cá nhân có hoạt động nuôi trồng thủy sản tại khu vực bị thu hồi có trách nhiệm thu dọn vệ sinh, xử lý môi trường và hoàn trả lại hiện trạng ban đầu, đồng thời không được bồi thường. Các tổ chức, cá nhân này phải cam kết thực hiện nghĩa vụ với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng theo đúng quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN LỒNG BÈ

Điều 3. Quy định vùng nuôi trồng thủy sản lồng bè đối với các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản

1. Chỉ được phép thực hiện hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng bè trên vùng biển vịnh Cam Ranh tại khu vực biển có tọa độ được xác định theo phụ lục I đính kèm.

2. Khoảng cách các cụm lồng nuôi của các hộ cách nhau tối thiểu 30m.

Điều 4. Tiêu chí về lồng nuôi trồng thủy sản, vật liệu làm lồng bè và phương tiện, thiết bị, dụng cụ trong quá trình nuôi

1. Tiêu chí về lồng nuôi trồng thủy sản trên biển

a) Lồng bằng vật liệu HDPE, FRP... có chất lượng cao, kết nối chắc chắn. Độ bền cao, độ dẻo dai cao, chống oxy hóa, kháng axit và kiềm, chống va đập; đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho thủy sản nuôi, đảm bảo mỹ quan.

b) Hệ thống lồng có khả năng chịu được tối thiểu cấp gió 6 – 7 (tốc độ gió 38 - 61km/h), độ cao sóng cao (2 - 4m), vận tốc dòng chảy vừa (0,5 - 1m/s).

c) Dễ dàng lắp đặt tại vùng nuôi.

2. Vật liệu làm lồng bè

a) Vật liệu làm lồng bè: Lồng, bè, dây neo phải được làm bằng vật liệu chắc chắn, bền, có khả năng chống chịu với môi trường sóng, gió và các chất khử trùng tiêu độc.

b) Kích thước mắt lưới lồng nuôi: Cỡ mắt lưới lồng dùng cho lồng nuôi thủy sản tăng dần theo sự tăng trưởng của từng đối tượng nuôi; đảm bảo lưu thông dòng nước, hạn chế tối đa nguy cơ thất thoát đối tượng nuôi.

c) Vật liệu sử dụng làm phao nổi bằng nhựa HDPE, FRP..., không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho thủy sản nuôi, độ bền cao, đảm bảo mỹ quan.

3. Phương tiện, thiết bị, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi

a) Phương tiện đi lại để nuôi trồng thủy sản, động cơ và thiết bị máy móc sử dụng phải đảm bảo an toàn; không rò rỉ xăng, dầu vào nguồn nước gây ô nhiễm môi trường.

b) Thiết bị, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi phải đảm bảo không gây tổn hại cho đối tượng nuôi, dễ làm vệ sinh tiêu độc, khử trùng.

Điều 5. Cơ sở vật chất

1. Khu vực ăn, nghỉ, sinh hoạt sạch sẽ, không ảnh hưởng đến hoạt động nuôi. Bố trí nhà vệ sinh, xử lý chất thải riêng biệt, đảm bảo không có bất kỳ mối nguy làm ô nhiễm môi trường và khu vực nuôi.

2. Có kho chứa bảo quản vật liệu (hóa chất, thuốc, thức ăn và các sản phẩm xử lý môi trường) phải có mái che, thông thoáng, không ẩm ướt và không để ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực sản xuất thủy sản. Kệ để nguyên vật liệu cách nền, tường tối thiểu 0,3m.

3. Khu vực chứa thiết bị, dụng cụ phải gọn gàng, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất thủy sản. Khu vực đặt máy nổ, máy phát điện, xăng, dầu phải được bố trí riêng biệt với khu bảo quản vật liệu.

Điều 6. Quy định về giống thủy sản

1. Giống thủy sản có nguồn gốc rõ ràng, phải được kiểm dịch trước khi thả nuôi đảm bảo theo quy định.

2. Tổ chức thả giống đảm bảo mật độ, kích cỡ, thời gian theo quy trình của từng đối tượng nuôi.

Điều 7. Quy định về thức ăn

1. Sử dụng thức ăn công nghiệp còn hạn sử dụng và được phép lưu hành tại Việt Nam.

2. Khuyến khích người dân sử dụng thức ăn công nghiệp có độ đậm cao thay thế dần thức ăn tươi trong quá trình nuôi để hạn chế ô nhiễm môi trường.

Điều 8. Phòng trị bệnh, sử dụng thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản

1. Lồng bè nuôi trồng thủy sản phải được vệ sinh, khử trùng trước và sau vụ nuôi theo quy trình kỹ thuật phù hợp với từng đối tượng thủy sản.

2. Việc sử dụng thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học và sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản phải tuân thủ quy định của cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cán bộ chuyên môn. Trước khi thu hoạch thủy sản, tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản phải thực hiện đúng thời gian ngừng sử dụng các loại này theo quy định.

Điều 9. Xử lý chất thải, rác thải

1. Chất thải từ hoạt động sản xuất, sinh hoạt phải được thu gom chuyển về nơi xử lý tập trung theo quy định; không xả trực tiếp ra môi trường xung quanh.

2. Tại các bè nuôi trồng thủy sản phải trang bị thùng, túi đựng rác và thực hiện phân loại rác từ đầu nguồn.

Điều 10. Xử lý động vật thủy sản chết

1. Động vật thủy sản chết phải được thu gom, xử lý bằng vi sinh trong thùng có nắp đậy hoặc đưa vào đất liền xử lý trong thời gian không quá 02 ngày.

2. Đối với động vật thủy sản chết do dịch bệnh phải được xử lý theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024.

Điều 11. Ghi chép và lưu giữ hồ sơ

1. Cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thực hiện theo dõi, ghi chép các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất (bao gồm cả hoạt động cho ăn, phòng trị bệnh và vệ sinh).

2. Cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè phải lưu giữ tài liệu, hồ sơ liên quan đến quá trình nuôi, thu hoạch, bán nguyên liệu để đảm bảo thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc. Thời gian lưu giữ hồ sơ tối thiểu là 02 (hai) năm theo phụ lục II đính kèm.

Điều 12. Quy định về việc sử dụng camera an ninh

Trường hợp người dân lắp đặt camera trên các lồng bè nhằm đảm bảo an toàn cho tài sản của nhân dân, cần tuân thủ theo các quy định hiện hành về việc sử dụng camera, nghiêm cấm phát tán hình ảnh tài liệu mà chưa được cơ quan thẩm quyền cho phép.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Lộ trình thực hiện

1. Kể từ ngày Quy định này có hiệu lực: Các cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè khi thực hiện đầu tư mới phải đáp ứng yêu cầu theo Quy định này.

2. Lộ trình chuyển đổi sang lồng nuôi đáp ứng yêu cầu theo Quy định này như sau:

- Đến hết năm 2025: chuyển đổi được 10% số lồng nuôi hiện tại.
- Giai đoạn 2026 - 2027: chuyển đổi được 50% số lồng nuôi hiện tại.
- Giai đoạn 2028 - 2029: chuyển đổi hoàn toàn số lồng nuôi còn lại.

Điều 14. Trách nhiệm của UBND cấp xã ven biển Vịnh Cam Ranh

1. Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện di dời sắp xếp lồng bè nuôi trồng thủy sản trên vùng biển vịnh Cam Ranh vào khu vực biển được quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này. Thực hiện giao khu vực biển cho các cá nhân Việt Nam thuộc đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 44 Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.

2. Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc nuôi trồng thủy sản lồng bè đảm bảo các quy định của pháp luật. Xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức, các đoàn thể để tổ chức tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm Quy định này.

3. Xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng nuôi trồng thủy sản trái quy định trong phạm vi mình quản lý. Định kỳ ngày 25 hàng tháng và hàng năm (15/12) (hoặc

đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo tình hình thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Phối hợp địa phương, cơ quan chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc chấp hành Quy định này.
2. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc giao khu vực biển cho các tổ chức nuôi trồng thủy sản bằng lồng bè theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý, tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển nuôi trồng thủy sản trái quy định.
4. Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Quy định này; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả; định kỳ hàng quý và hàng năm (25/12) (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Quy định và gửi các đơn vị có liên quan được biết.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở, ngành có liên quan (Bộ Tư lệnh vùng 4 Hải quân, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, BCH Quân sự tỉnh,...)

1. Căn cứ chức năng và nhiệm vụ phối hợp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc chấp hành Quy định này.
2. Bộ Tư lệnh vùng 4 Hải quân, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang quản lý chặt chẽ vùng nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với địa phương di dời lồng bè hiện đang trong vùng nước mình quản lý vào khu vực nuôi trồng thủy sản theo quy định.
3. Công an tỉnh, Bộ CH Quân sự tỉnh và Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng camera an ninh đúng quy định pháp luật. Đồng thời xử lý nghiêm đối với các tổ chức cá nhân vi phạm pháp luật trong việc sử dụng, quản lý hình ảnh.

Điều 17. Các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể, hiệp hội, hội nghề nghiệp liên quan đến nuôi trồng thủy sản

1. Căn cứ chức năng và nhiệm vụ phối hợp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các đoàn viên, hội viên chấp hành Quy định này.
2. Các hội nghề nghiệp cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình nuôi, diễn biến môi trường, dịch bệnh khi có yêu cầu của cơ quan chuyên môn; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn liên quan trong xử lý dịch bệnh thủy sản.
3. Thông tin kịp thời cho cơ quan thẩm quyền địa phương các hành vi vi phạm Quy định này.

Điều 18. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản lồng bè

1. Thực hiện đầy đủ nội dung của Quy định này.

2. Cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin về hoạt động nuôi trồng, môi trường, dịch bệnh cho cán bộ kỹ thuật và các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

3. Kịp thời ngăn chặn và phản ánh với cơ quan chức năng khi phát hiện các hành vi vi phạm.

4. Khi có dịch bệnh xảy ra, phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để tìm biện pháp xử lý phù hợp, hạn chế thiệt hại.

Điều 19. Khen thưởng và kỷ luật

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy định này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương phản ánh gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh./.